



jiǎo pán

绞盘

noun · winch; capstan

Example Sentences

Tā men yòng jiǎo pán bǎ chuán lā shàng àn
他们用绞盘把船拉上岸。

They used a winch to pull the boat ashore.

Zhè ge jiǎo pán kě yǐ chéng shòu hěn zhòng de zhòng liàng
这个绞盘可以承受很重的重量。

This winch can bear very heavy weight.

Trace each character, then write the word on your own.

绞	绞	绞	绞	绞	绞	绞	绞	绞	绞	绞
绞										
盘	盘	盘	盘	盘	盘	盘	盘	盘	盘	盘
盘	盘	盘								